

Bản án số: 273/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang

2. Bà Trần Thị Bích Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 844/2021/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4297/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn V; giới tính: nam; sinh năm: 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ B, ấp CC, xã ANT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà trọ không số, nhà số A/10 ÁDL, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: tài xế; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn VC (chết) và bà Lê TL; hoàn cảnh gia đình: bị cáo khai có 02 con; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 30/7/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2020.

Nhân thân: Ngày 01/11/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2010, nộp phạt và án phí ngày 25/5/2009.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2021 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa: Ông Trần Văn Đông - Luật sư Văn phòng luật sư Quang Lê thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/4/2021, Công an kiểm tra hành chính phòng trọ không số nhà số A/10 ÁDL, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do Lê Văn V thuê thì phát hiện 01 cân điện tử; 01 bình sử dụng ma túy bằng thủy tinh bên trong có tinh thể không màu, qua giám định là 0,0746 gram ma túy loại Methamphetamine; 01 túi vải màu đen có chữ Uniqlo, bên trong có 03 túi nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là 83,5193 gram ma túy loại Methamphetamine.

Số ma túy trên, V khai mua của một người đàn ông tên Ba (không rõ lai lịch) tại khu vực ngã ba xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 13.500.000 đồng/50gram vào ngày 04/4/2021. Mục đích V mua để phân nhỏ, bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 405/CT-VKS-P1 ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng Ba do V khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 17 năm đến 19 năm tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo.
- Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài, Lê Văn V liên hệ đối tượng tên Ba (không rõ lai lịch) để mua ma túy đá với giá 13.500.000 đồng/50gram đem về chỗ ở tại phòng trọ không số nhà số A/10 ÁDL, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phân nhỏ bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ quả tang vào lúc 22 giờ ngày 05/4/2021.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, gieo rắc nọc độc, làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo tham gia mua bán ma túy, khi bị bắt quả tang thu giữ tổng cộng 83,5939 gram ma túy đá loại Methamphetamine. Bị cáo đã bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo với mức án nghiêm khắc.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải nên giảm cho bị cáo một mức hình phạt như lời bào chữa của luật sư là có căn cứ.

Ngoài hình phạt chính, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung khoản tiền nhất định để nộp Ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.
- Điện thoại di động, cân điện tử bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu Ngân sách Nhà nước.
- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn V** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Lê Văn V** 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

Buộc bị cáo V nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói giấy có ghi vụ số 2274/21 gói 1 được niêm phong sau giám định có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm; cán bộ điều tra Lê Xuân Liêm, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định, khối lượng 0.055 gram.

+ 01 gói giấy có ghi vụ số 2274/21 gói 2 được niêm phong sau giám định có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm; cán bộ điều tra Lê Xuân Liêm, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định, khối lượng 82.6264 gram.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đen có gắn sim số 765.253.073 (không kiểm tra được số sim do không có nguồn điện).

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2700 màu đen có gắn sim số 706.692.679 (không kiểm tra số sim, loại, model do không có nguồn điện, không tem, thực nhận 01 điện thoại di động hiệu Nokia).

+ 01 cân điện tử màu đen.

* Trả lại Lê Văn V số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành nghĩa vụ của bị cáo.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/354 ngày 20/8/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền ngày 27/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh nộp vào Kho bạc Nhà nước Quận 10).

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (8). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà